

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH THỪA THIÊN H**

Bản án số: 23/2021/HS- ST

Ngày: 04 - 02 - 2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H.**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Lê Tuyết Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tôn Nữ Quỳnh Tương;
2. Ông Nguyễn Văn Vy;

Thư ký phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thanh Th- Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên toà: Ông Kiều Anh Mỹ- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 303/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST- HS ngày 21/01/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Q (tên gọi khác: Lô); sinh ngày 08/6/2000 tại tỉnh Thừa Thiên H; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Thủy Ch, thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Tr, sinh năm 1973 và bà Huỳnh Thị Diễm Th, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; Chưa có vợ con. Tiền án: có 02 tiền án; Tiền sự: không.

Nhân thân: Lúc nhỏ sinh sống với cha mẹ tại tỉnh Thừa Thiên H, học lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà không có nghề nghiệp.

Ngày 04/7/2017, bị Công an huyện Phú Vtỉnh Thừa Thiên H xử phạt hành chính 375.000 về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 21/7/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 37/2017/HSST.

Ngày 24/5/2018, bị Công an thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt hành chính 750.000 về hành vi “ Trộm cắp tài sản”. (Quyết định số 0002642/QĐ-XPVPHC)

Ngày 28/02/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 0 7 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 11/2019/HS-ST.

Ngày 19/11/2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên H xử phạt 0 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 82/2019/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/10/2020 cho đến nay, “ có mặt”.

- Bị hại: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1953; Nơi cư trú: 02/34 Trần Q Cáp, phường Thuận L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, “ vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Nhã Tr, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 02/34 Trần Q Cáp, phường Thuận L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H, “ vắng mặt”.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1939; Nơi cư trú: Tổ 10, phường Thủy Châu, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên H, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/9/2020, Nguyễn Q đi bộ Ngng qua quán bán lớp xe ô tô ở địa chỉ: 113 An Dương Vương, phường An Đông, thành phố H thì nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 75H3 - 3928 của chị Ngô Thị H đang để ở sân quán, chìa khóa cắm sẵn trên xe và không có người trông coi. Q nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô này nên đi đến mở khóa xe và điều khiển xe mô tô chạy đi. Sau đó, Q đưa xe mô tô đến để ở sân nhà bà Nguyễn Thị Ng ở cùng xóm của Q rồi đi về nhà.

*Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H3 - 3928; đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 225/KL- HĐĐG ngày 06/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đã qua sử dụng, biển số 75H3 - 3928 có giá trị 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

*Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H3 - 3928 cho chị Ngô Thị H. Chị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Q.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 12/CT - VKS - HS ngày 28 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Q mức án tù 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/10/2020.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chị Ngô Thị H đã nhận lại đầy đủ tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/9/2020, tại 113 An Dương V, phường An Đ, thành phố H, Nguyễn Q đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của chị Ngô Thị H xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển số 75H3 - 3928 có giá trị 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Hành vi này của bị cáo Q đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Q tại bản Cáo trạng số 12/CT - VKS - HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Q là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo Q có nhân thân xấu và đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ bị cáo coi thường thường pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Q đang có tiền án chưa xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình

sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Chị Ngô Thị H đã nhận lại đầy đủ tài sản không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Q (tên gọi khác: Lô) phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam 27/10/2020.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 /2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T T Huế;
- VKSND TP Huế;
- Công an TP Huế;
- Sở tư pháp tỉnh T T H;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T T H;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLVNQLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Tuyết Linh